

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước**  
**huyện Tĩnh Biên năm 2020**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 2972/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020 cho ngân sách huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân huyện Tĩnh Biên về việc phê chuẩn dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020 trên địa bàn huyện Tĩnh Biên, như sau:

**1/ Tổng thu ngân sách nhà nước: 575.474.000.000đ**

*Trong đó:*

- Thu cân đối ngân sách địa phương: 76.966.000.000đ

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 498.508.000.000đ

*Trong đó:*

+ Thu bổ sung cân đối ngân sách: 479.174.000.000đ

+ Thu bổ sung có mục tiêu: 19.334.000.000đ

**2/ Tổng chi ngân sách nhà nước: 575.474.000.000đ**

*Trong đó:*

- Chi đầu tư phát triển: 23.720.000.000đ

- Chi thường xuyên (NS huyện): 432.758.000.000đ

- Chi ngân sách xã: 110.392.000.000đ

- Dự phòng ngân sách huyện: 8.604.000.000đ

*(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)*

**Điều 2.** Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020 được giao, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, ban ngành cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện:

1. Quản lý thu, chi ngân sách nhà nước đảm bảo đúng pháp luật, đúng mục tiêu, có hiệu quả và triệt để thực hiện tiết kiệm trong chi tiêu ngân sách.

2. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020 được giao, tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhằm hoàn thành đạt và vượt chỉ tiêu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; đồng thời bố trí nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2020 đúng theo quy định.

3. Điều hành chi thường xuyên theo dự toán được cấp thẩm quyền giao. Tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên của từng cơ quan, đơn vị; giảm mạnh kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; bố trí kinh phí mua sắm trang thiết bị chặt chẽ, đúng quy định. Chỉ đề xuất bổ sung khi thực sự cần thiết và sử dụng hết dự toán được giao.

4. Các cơ quan cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã, thị trấn tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2020 từ một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của các cơ quan, đơn vị; chủ động tiết kiệm 10% chi thường xuyên tăng thêm (không kể các khoản chi cho con người); nguồn thực hiện cải cách tiền lương hết năm 2019 còn dư chuyển sang (nếu có). Đồng thời, dành 70% nguồn tăng thu thực hiện của ngân sách địa phương so dự toán năm 2019 (không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết); 50% nguồn tăng thu dự toán năm 2020 của ngân sách địa phương so dự toán năm 2019, 50% kinh phí dành ra từ giảm chi hỗ trợ hoạt động thường xuyên trong lĩnh vực hành chính và hỗ trợ các đơn vị sự nghiệp công lập của ngân sách địa phương năm 2020 để tạo nguồn cải cách tiền lương trong năm 2020 và tích lũy cho giai đoạn 2021 – 2025.

5. Chủ động bố trí ngân sách địa phương, nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ và nguồn cải cách tiền lương của địa phương sau khi đã đảm bảo nhu cầu cải cách tiền lương để thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành theo quy định. Căn cứ kết quả thực hiện, các xã, thị trấn có báo cáo gửi Phòng Tài chính – Kế hoạch để trình Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Sở Tài chính để bố trí dự toán ngân sách năm sau để các xã, thị trấn có nguồn triển khai thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch, Giám đốc Kho bạc Nhà nước, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Thành Xuân*